

# BẢO VỆ DI TÍCH LỊCH SỬ - VĂN HOÁ TRONG BỐI CẢNH CÔNG NGHIỆP HOÁ - HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC

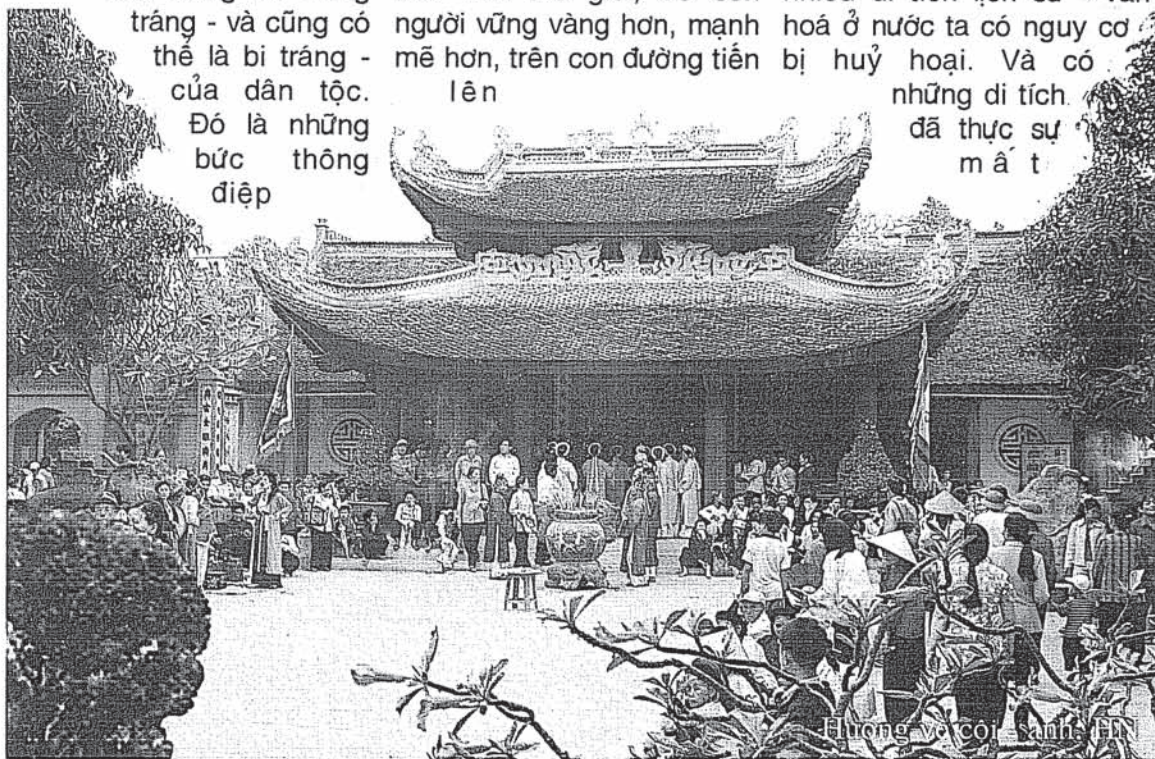
HÀ VĂN TẤN\*

**D**i tích lịch sử-văn hoá là một bộ phận quan trọng của di sản văn hoá dân tộc. Di tích là những gì còn lại qua thời gian. Vì vậy, các di tích, nói một cách chặt chẽ, đều là di tích lịch sử. Và các di tích văn hoá, như vậy, cũng đồng thời là di tích lịch sử. Nói di tích lịch sử - văn hoá ở đây là muốn nói di tích lịch sử hay di tích văn hoá nhưng thường thì hai loại di tích này đồng thời vừa có tính chất lịch sử vừa có tính chất văn hoá.

Những di tích lịch sử - văn hoá là những nguồn sử liệu trực tiếp, cho ta những thông tin quan trọng để khôi phục các trang sử hùng tráng - và cũng có thể là bi tráng - của dân tộc. Đó là những bức thông điệp

mà cha ông ta đã để lại cho các thế hệ chúng ta và mai sau, trong đó gửi gắm bao trầm tư về sự nghiệp xây đắp nước non này. Trong các di tích hữu hình này, ta thấy hiển hiện cái sức mạnh vô hình. Và quanh các di tích văn hoá vật thể này, đã và đang kết đọng các lớp văn hoá phi vật thể. Rõ ràng qua di tích lịch sử - văn hoá, chúng ta hiểu biết sâu sắc hơn về bản sắc văn hoá dân tộc. Khi mà đất nước đang bước vào thời kỳ công nghiệp hoá - hiện đại hoá như hiện nay, cần thiết phải phát huy bản sắc tốt đẹp của văn hoá dân tộc, bên cạnh việc hấp thụ tinh hoa của văn hoá thế giới, để con người vững vàng hơn, mạnh mẽ hơn, trên con đường tiến lên

hiện đại. Kinh nghiệm thế giới đã cho chúng ta biết rằng, mọi cách hiện đại hoá, nếu đồng nhất với Tây phương hoá, đều thất bại. Phải hiện đại hoá theo con đường dân tộc. Khi ta đã nhận thức rằng văn hoá là một động lực phát triển, không thể không chú ý đến tính chất dân tộc và bề dày lịch sử của văn hoá. Nhưng tính chất dân tộc đó, bề dày lịch sử đó, được biểu hiện một cách tuyệt vời trong toàn bộ các di tích lịch sử - văn hoá của chúng ta. Chúng ta phải tôn tạo những di tích đã có, chúng ta phải tìm ra những di tích mới. Nhưng tiếc thay, hiện nay, nhiều di tích lịch sử - văn hoá ở nước ta có nguy cơ bị huỷ hoại. Và có những di tích đã thực sự mất



\* GS. Viện trưởng Viện Khảo cổ học VN

tích trên bản đồ đất nước. Các di tích lịch sử - văn hoá đang ở trong tình trạng S.O.S khẩn cấp. Chúng ta biết, một dân tộc mất đi di tích lịch sử - văn hoá là một dân tộc đánh mất trí nhớ. Mà mất trí nhớ thì cũng gần như mất trí. Tất nhiên ở đây ta không phủ nhận những cố gắng bảo vệ di tích của ngành văn hoá. Nhưng rõ ràng nhiều di tích đã được xếp hạng cũng đang bị vi phạm hay đang xuống cấp, đó là chưa kể nhiều di tích được trùng tu tôn tạo không đúng khoa học.

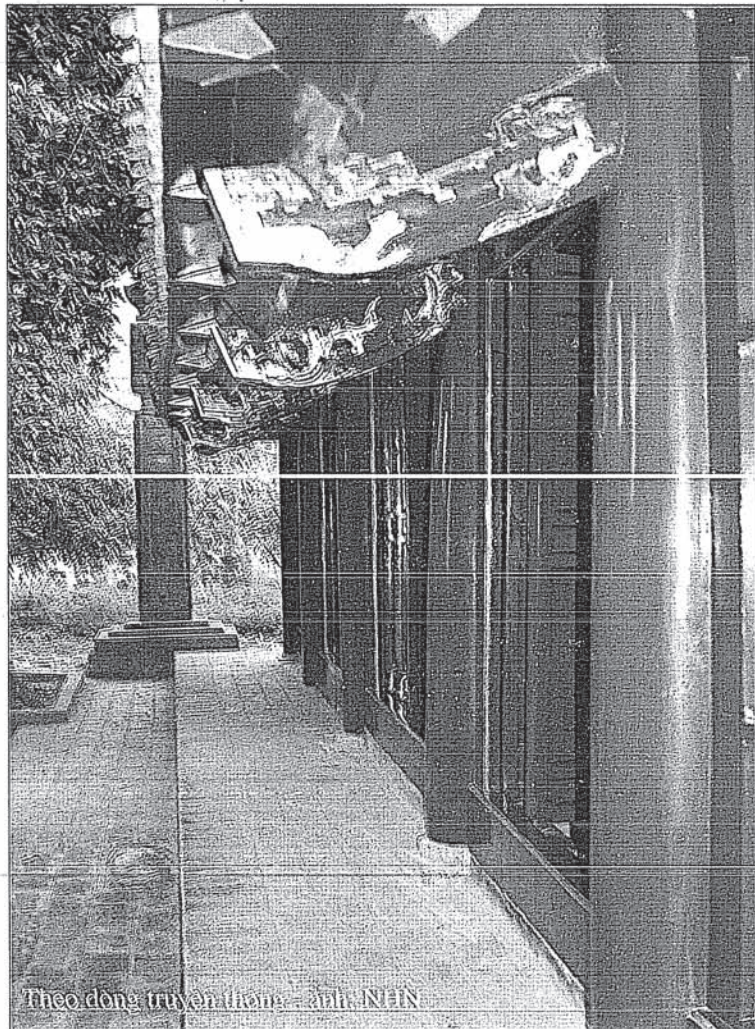
Chúng ta thử cùng nhau đánh giá thực trạng các di tích và phân tích các nguyên nhân di tích lịch sử văn hoá bị huỷ hoại để có biện pháp ngăn ngừa.

Ta dễ nhận thấy rằng một nguyên nhân khách quan là sự khắc nghiệt của khí hậu làm cho các di tích khó chống chọi với thời gian. Mưa gió, lụt hạn ở vùng nhiệt đới này đã làm tiêu huỷ bao nhiêu di tích trong một thời gian ngắn. Đến đá cũng không thể "trơ gan tuế nguyệt" được. Ngay như bia Văn miếu Hà Nội, chỉ mới ngày hoà bình lập lại, năm 1954, chúng ta còn đọc rõ chữ, thể mà nay, nhiều chữ đã bị mờ rất khó đọc. Trong khi đó, việc làm nhà che bia mới được tiến hành gần đây. Chúng ta biết rằng còn bao nhiêu bia đá trên toàn đất nước, ngay cả những bia quý hiếm thời Lý Trần, vẫn đứng phơi mưa phơi gió. Tình trạng bia chữ Phạn, chữ Chăm ở miền Nam cũng như vậy. Chúng ta biết rằng hiện nay có đến hơn 50% bia Chăm đã biết chưa hề được đọc và công

bộ. Có rất nhiều bia Chăm vẫn nằm ở trong bụi bờ... Đó là nói về đá, chứ gỗ thì khó mà chịu được sức tàn phá của thời gian. Mỗi một gặm ruỗng cái cốt bên trong, và, sẽ đến ngày cái phần bên ngoài bị phá, như các điêu khắc ở chùa Bôi Khê, như các bức tranh sơn ở đình Lỗ Hạnh.

Nhưng sự phá hoại di tích của thiên nhiên còn thua xa sự phá hoại của con người. Thôi thì đủ kiểu, đủ loại. Người ta thường nói đến việc lấn chiếm đất đai của di tích. Và chúng ta lấy làm lạ những người phụ trách chính quyền các cấp, nắm trong tay luật đất đai, lại tỏ ra bất lực trước các vấn đề

này. Nhưng không ít các cơ quan nhà nước đã lấn chiếm không phải chỉ đất đai, mà chiếm ngay cả di tích để làm trụ sở, thậm chí làm nhà ở. Có nhiều di tích khảo cổ bị người ta đào bới để tìm vàng hay tìm đồ cổ. Tình trạng này đã xảy ra rất nhiều nơi và chính quyền địa phương không có cách nào ngăn cấm được. Hiện nay những di tích đồi vỏ sò ở nhiều tỉnh đã bị con người đào để nung vôi. Có những nền văn hoá tiền sử có di tích là các đồi vỏ sò gần như đã bị xoá sổ trên bản đồ. Các di tích hang động thì bị đào bới để lấy phân Dơi. Nhưng một hiểm họa to lớn hơn là nhiều hang động bị



Theo dòng truyền thống - ảnh: NHÂN

phá huỷ do việc lấy đá vôi bừa bãi. Rất nhiều nhà máy xi măng mọc lên không những làm mất đi các danh thắng mà còn làm mất cả nhiều hang động chứa vết tích người cổ. Tai hại hơn là việc cải tạo các nền hang bằng cách tráng xi măng, trước kia thì lấy cỏ cho quốc phòng, còn hiện nay thì lấy cỏ cho du lịch. Các nhà khảo cổ chỉ còn biết ngậm ngùi xót xa trước những hang được cải tạo như vậy. Chúng ta cũng đã biết đến các di tích đã bị huỷ hoại hoàn toàn do các công trình xây dựng lên trên, của tư nhân hay của nhà nước. Người ta đã cố tình lờ đi các quy định pháp luật về bảo vệ di tích hiện hành.

Cũng còn một cách phá hoại di tích nữa là trùng tu tôn tạo không đúng phương pháp khoa học. Người ta cạo lớp sơn cũ trên các tượng cũ ở các đền chùa để sơn lên một lớp sơn tây loè loẹt. Người ta xây các cột vuông bằng xi măng để thay cho các cột gỗ và lát lại nền chùa bằng gạch hoa Trung Quốc... Trên đầu các tượng phật cổ người ta gắn thêm những vòng hào quang nhấp nháy ánh điện. Tất nhiên có những hành động thiếu ý thức, cần được sự giúp đỡ của cán bộ ngành văn hoá thông hiểu nghiệp vụ. Nhưng tôi biết rằng có nhiều nơi, mà chùa Bối Khê, đình Lỗ Hạnh đã nói tới ở trên chỉ là một ví dụ, trong sự tôn tạo di tích của nhân dân, có sự giúp đỡ của cán bộ ngành văn hoá, nhưng những sai lầm đáng tiếc vẫn xảy ra. Những thứ cũ mà người ta vứt bỏ rõ ràng là đáng quý, đáng cất ở bảo

tàng, trong khi những cái mới thay thế trên di tích thì chỉ là một thứ đồ dỏm ngây ngô.

Việc phá hoại di tích cố ý hay không cố ý đều làm thiệt hại nền văn hoá dân tộc. Tất cả hành vi phá hoại đó, dầu vụ lợi hay không, đều có một nguyên nhân lớn và chung là không có ý thức bảo vệ di sản văn hoá dân tộc, không nhận thức được di sản đó là vô giá. Đáng tiếc là sự thiếu ý thức như vậy là có ở trong cộng đồng và cả những người làm công tác văn hoá.

Chúng ta hãy cùng nhau thảo luận để tìm ra các giải pháp hữu hiệu nhằm ngăn chặn kịp thời tình trạng di tích lịch sử văn hoá bị huỷ hoại, phát huy được các giá trị của di tích để phục vụ sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước.

Tất nhiên là chúng ta gặp rất nhiều khó khăn, đặc biệt, chúng ta phải đối mặt với các mâu thuẫn sau đây:

- Mâu thuẫn giữa nhu cầu phát triển, quá trình đô thị hoá dồn dập, với yêu cầu bảo vệ nguyên trạng của di tích lịch sử văn hoá.

- Mâu thuẫn giữa nhu cầu thực tiễn của ngành bảo tồn bảo tàng với khả năng đầu tư kinh phí hạn hẹp của nhà nước.

- Mâu thuẫn giữa nhu cầu khoa học ngày càng cao của công tác bảo tồn di tích với khả năng cán bộ bảo tồn bảo tàng còn rất hạn chế.

Liệu chúng ta có thể vượt qua được những khó khăn, mâu thuẫn trên đây để bảo vệ được di tích không, hay đành bó tay?

Ta thấy mâu thuẫn thứ nhất luôn luôn tồn tại trong

thời kỳ công nghiệp hoá hiện đại hoá. Ta luôn luôn bị sức ép của quá trình đô thị hoá. Nhưng sức ép đó chỉ lớn khi chúng ta bị động trước quá trình đô thị hoá. Ta có thể khắc phục được mâu thuẫn này nếu ta nắm được các quy hoạch đô thị. Ngay ở các nước phát triển, kế hoạch bảo vệ di tích cũng phải luôn gắn liền với kế hoạch phát triển đô thị. Trong phòng làm việc của Bảo tàng Luân Đôn, tôi thấy treo một bản đồ lớn của thành phố này với những lá cờ nhỏ đánh dấu những khu vực sắp hay đang xây dựng. Những nhà khảo cổ cũng như những người bảo vệ di tích cho rằng phải luôn sát cánh với những người làm quy hoạch xây dựng đô thị mà họ gọi là những planners. Hiện nay, chúng ta còn bị động nhiều vì chúng ta không biết các quy hoạch xây dựng, còn các planners thì không biết đến chúng ta. Việc xây dựng nhà họp các nước nói tiếng Pháp ở đường Lê Hồng Phong, Hà Nội, trên một di tích thời Lý Trần, là một ví dụ cụ thể. Vì vậy, có thể vượt qua mâu thuẫn thứ nhất này nếu ta chủ động hơn, tích cực hơn và biết cộng tác chặt chẽ với những cơ quan quy hoạch xây dựng.

Mâu thuẫn thứ hai, giữa yêu cầu to lớn của công tác bảo vệ di tích với việc đầu tư hạn chế của nhà nước, liệu chúng ta có thể vượt qua được không? Đúng là nước ta còn nghèo nhưng những năm qua, chúng ta phải thấy là nhà nước đã có cố gắng lớn; kinh phí đầu tư cho hoạt động bảo vệ và phát huy giá trị di tích mỗi năm một

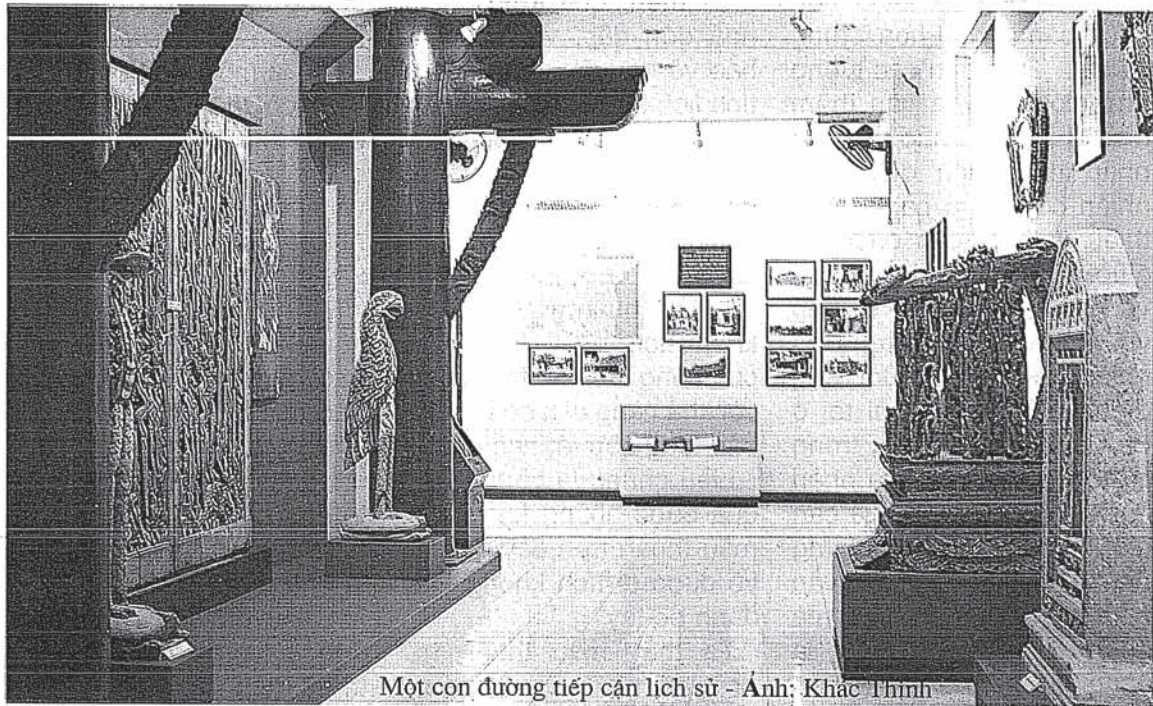
nhiều hơn. Vấn đề là phải sử dụng số tiền đầu tư thế nào cho hợp lý và hiệu quả hơn. Mặt khác, chúng ta phải thấy rằng trong việc bảo vệ di tích, có thể huy động nhiều nguồn vốn khác, trong nước và ngoài nước. Đường như chúng ta chưa chú ý đầy đủ đến việc khai thác các nguồn này. Lại có sự tranh chấp giữa cơ quan phụ trách du lịch và cơ quan phụ trách văn hoá. Thật là đáng tiếc. Dù sao thì ta vẫn tin rằng có thể cứu vớt nhiều di tích mà không cần có thật nhiều tiền. Nhiều di tích có thể cứu vớt được nếu ta không xâm hại đến nó. Có nhiều khi vì có tiền mà ta đã nghĩ ra cách phá hoại di tích, như xây thêm cái này cái khác trong khu di tích vốn không cần những công trình xây dựng mới này. Cho nên, mâu thuẫn thứ hai này không thể không vượt qua được.

Còn chúng ta nghĩ gì về mâu thuẫn thứ ba, mâu thuẫn giữa yêu cầu khoa học

ngày càng cao của công tác bảo tồn với khả năng hạn chế của cán bộ bảo tồn bảo tàng hiện nay? Đúng là có tồn tại mâu thuẫn đó. Nhưng có thể nghĩ rằng đó là một tình trạng có thể khắc phục. Chúng ta đã có từ lâu một cơ quan phụ trách quản lý công việc bảo tồn nhưng tại sao chúng ta lại quá chậm chạp trong việc thành lập một viện nghiên cứu khoa học về bảo tồn di tích. Với lại, trong các bảo tàng cũng đã có những cán bộ làm công tác nghiên cứu bảo quản di tích và di vật. Sao chúng ta không thể xây dựng thành những phòng thí nghiệm hẳn hoi, ít ra là ở một số bảo tàng lớn. Và sao ngay trong các đơn vị tôn tạo trùng tu di tích không có bộ phận nghiên cứu khoa học về bảo quản. Với lại, hiện nay, dầu chưa có các phòng thí nghiệm chuyên dụng cho công tác bảo quản thì chúng ta có thể nhờ đến các phòng thí nghiệm của các cơ quan khoa học khác.

Mặt khác, chúng ta cũng không nên quá chú ý đến các phương pháp hiện đại mà coi thường các phương pháp thông thường. Ngay ở Viện nghiên cứu bảo quản Nara ở Nhật Bản người ta vẫn làm công tác bảo quản với những phương pháp rất thủ công, vấn đề là những phương pháp đó bảo đảm được hiệu quả. Có điều là, ngay cả những phương pháp thông thường thủ công này vẫn không được chú ý ở Việt Nam. Cho nên, những khó khăn do mâu thuẫn thứ ba này tạo ra, theo chúng ta là có thể khắc phục.

Cái điều trước tiên mà chúng ta phải chú ý không phải là nguyên nhân tài chính hay kỹ thuật mà là ý thức bảo vệ di sản văn hoá dân tộc, ý thức coi trọng di tích lịch sử văn hoá. Có thể cái ý thức đó đã suy yếu trong tình hình hiện nay, cùng với các hiện tượng lãng quên lịch sử mà ta đã thấy. Chúng tôi cho rằng, các cơ



Một con đường tiếp cận lịch sử - Ảnh: Khắc Thịnh

quan tuyên giáo của Đảng, các bộ máy tuyên truyền của nhà nước, các cơ quan thông tin đại chúng cần thường xuyên tổ chức các chiến dịch nâng cao ý thức bảo vệ di sản văn hoá dân tộc như đã làm với kế hoạch hoá gia đình, thậm chí là như đã làm với việc khuyến khích ăn muối i-ốt... Phải có một ngày toàn dân bảo vệ di tích lịch sử văn hoá. Phải làm thế nào ý thức bảo vệ di sản văn hoá dân tộc trở thành thường trực ở mỗi công dân. Và công việc bảo vệ di tích lịch sử - văn hoá phải được xã hội hoá.

Cái mà chúng ta cũng cần thiết là đổi mới cơ chế bảo vệ di tích. Nhiều người đã bàn đến các vấn đề cơ chế, từ việc xếp hạng di tích đến việc phân cấp quản lý, coi đó là một giải pháp để bảo vệ di tích. Chúng tôi nghĩ rằng những cơ chế này không phải chỉ là trong nội bộ ngành văn hoá. Ví dụ như công tác kiểm kê di tích. Có người cho rằng hiện nay cần có một cuộc tổng kiểm kê di tích để biết được kho báu của chúng ta còn có những gì, biết được thực trạng các di tích. Chúng tôi biết rằng có Sở Văn hoá Thông tin địa phương có trách nhiệm quản lý một khu di tích, trong thời gian dài cứ đình ninh là cái chùa ấy, cái hang ấy là vẫn còn, nhưng khi chúng tôi đến thăm, với sự hướng dẫn của người của Sở hay của Bảo tàng, thì than ôi, các di tích đã biến mất từ lâu rồi.

Việc xếp hạng di tích cũng là một vấn đề có tầm ý kiến. Để di tích được xếp hạng, ở địa phương phải làm hồ sơ

báo cáo lên. Nhưng ở dưới thì làm sao có tầm nhìn bao quát. Có những di tích được xếp hạng vì ở đó thờ một nhân vật, lịch sử hay huyền thoại, đã có công với dân với nước, nhưng chẳng có kiến trúc hay di vật gì có thể coi là cổ, trong khi đó có những di tích chứa nhiều di vật văn hoá lâu đời thì chưa được xếp hạng. Phải có sự xếp hạng từ trên xuống, dựa vào sự hiểu biết về di tích của các cơ quan nghiên cứu trung ương. Có người đặt vấn đề là có một Cục Bảo tồn Bảo tàng thuộc Bộ Văn hoá Thông tin là đủ hay cần thành lập một Tổng cục Bảo tồn trực thuộc Chính phủ hoặc thậm chí một Bộ Di sản để phụ trách công tác bảo vệ di tích như ở một số nước hiện nay. Chúng ta thử suy nghĩ xem...

Trong các loại di tích lịch sử - văn hoá, thì các di tích ở dưới mặt đất, tức các di tích khảo cổ học, cũng có một vị trí quan trọng. Loại di tích này cũng có nhiều về số lượng và phong phú về loại hình. Việc bảo vệ các di tích khảo cổ cũng đang gặp khó khăn. Nhiều di tích khảo cổ cũng đang bị huỷ hoại nghiêm trọng. Đã có những người lên tiếng yêu cầu phải chú ý đến loại di tích này. Quả thật là số di tích khảo cổ thì nhiều mà số di tích được xếp hạng thì quá ít. Tôi nhớ là khi di tích Tràng Kênh, một xưởng chế tác đá nổi tiếng sơ kỳ thời đại đồng thau ở Hải Phòng bị vi phạm trong khi xây dựng nhà máy xi măng Khánh Phong, báo chí đã đưa tin, thì Văn phòng Trung ương Đảng, theo lệnh

của đồng chí Đỗ Mười, đề nghị tôi đến hỏi ý kiến của Bộ Xây dựng cho rõ việc này, thì ông Thứ trưởng Bộ Xây dựng nói rằng Bộ Xây dựng không biết gì về di tích Tràng Kênh, Bộ Văn hoá Thông tin chẳng có ý kiến gì và hình như di tích Tràng Kênh cũng chưa được công nhận. Tôi biết là nhiều Sở Văn hoá Thông tin và Bảo tàng địa phương phản nản rằng nhiều di chỉ khảo cổ đã không được xếp hạng nên họ không có cơ sở pháp lý để bảo vệ di tích.

Việc cấp phép thám sát khai quật các di tích khảo cổ cũng có người nêu vấn đề. Người ta cho rằng không nên cấp phép cho những nơi không có cán bộ đủ trình độ và phương tiện chuyên môn. Vì khai quật khảo cổ là cả một công tác khoa học. Thậm chí, có nơi đã tiến hành công tác khai quật khảo cổ mà không có phép. Có người đề nghị việc cấp phép khai quật hiện nay cũng cần dựa vào một hội đồng trong đó có các nhà khảo cổ học.

Việc quản lý các cổ vật cũng có nhiều ý kiến khác nhau, nhưng mọi người đều lo lắng trước tình hình chảy máu đồ cổ hiện nay.

Như vậy, chúng tôi đã cố gắng tóm tắt một số ý kiến mà chúng tôi nghĩ là cần chú ý, nhưng điều chúng tôi hy vọng là từ việc đánh giá đúng hiện trạng các di tích lịch sử - văn hoá, đánh giá các nguyên nhân di tích bị huỷ hoại, chúng ta cùng nhau tìm ra các giải pháp cụ thể để bảo vệ và phát huy các di tích lịch sử - văn hoá trong thời kỳ công nghiệp hoá - hiện đại hoá đất nước.

H.V.T